

Số: 65/2020/QĐPT-KDTM

Ngày 17-9-2020

V/v: “Yêu cầu công nhận và cho thi hành
tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài
nước ngoài”

**QUYẾT ĐỊNH PHÚC THẨM
GIẢI QUYẾT YÊU CẦU CÔNG NHẬN
VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM
PHÁN QUYẾT CỦA TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng xét quyết định bị kháng cáo gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Đức Phương.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên.
Ông Nguyễn Văn Tưu.

- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2020/TL-KDTM ngày 28/5/2019 về việc: “*Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài*”. Do Quyết định số: 226/2019/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp số: 568/2020/QĐ-PT ngày 27 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

Người yêu cầu: Công ty Cổ phần RMI.

Địa chỉ: Số 9, cửa B, tầng 3, phố Pozitano, thành phố Sofia, Bulgaria.

Người đại diện hợp pháp: Văn phòng Luật sư NT&CS.

Địa chỉ: Phòng B205, Tòa nhà M3-M4, số 91 NCT, phường LH, quận TX, Thành phố Hà Nội (theo giấy ủy quyền ngày 03/5/2018).

Người đại diện hợp pháp của Văn phòng Luật sư NT&CS: Ông Hoàng Ng; Chức vụ: Trưởng văn phòng (có mặt).

Người phải thi hành: Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS.

Địa chỉ: 281/13/7 Lê Văn Sỹ, Phường 1, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Mạnh H (có mặt).

Địa chỉ: Số 2, đường D7, khu phố 6, phường PL B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 13/11/2018).

NHẬN THẤY:

Công ty Cổ phần RMI (Công ty RMI) yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Quyết định của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp-Thương mại Bulgaria ngày 07/5/2015 về việc giải quyết vụ án Trọng tài Quốc tế MAD số 19/2010 tại Việt Nam.

Tại Quyết định số: 226/2019/QĐST-KDTM ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã căn cứ: Khoản 5 Điều 31, Điều b, khoản 1, Điều 37, điểm a, khoản 1 Điều 38, điểm e, khoản 1 Điều 39, Điều 361, Điều 424, Điều 451, Điều 461 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều III, IV, V của Công ước Newyork và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Quyết định:

1. Công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài Quốc tế MAD số 19/2010 ngày 07/5/2015 của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp-Thương mại Bulgaria đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 07/5/2015 về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán giữa Công ty Cổ phần RMI và Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS.

2. Ngoài ra, quyết định còn buộc Công ty RMI chịu lệ phí là 3.000.000 đồng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 28/3/2019, Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS (Công ty BS) kháng cáo không chấp nhận yêu cầu của Công ty RMI.

Tại phiên họp, Công ty BS giữ nguyên kháng cáo. Người đại diện hợp pháp của Công ty trình bày: Việc ngày 08/6/2018, Công ty RMI mới nộp đơn yêu cầu là hết thời hạn yêu cầu. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty RMI nộp đơn ngày 08/5/2018 là không đúng pháp luật. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của Công ty BS.

Người đại diện hợp pháp của Công ty RMI trình bày: Xác định Văn phòng Luật sư NT&CS được Công ty RMI ủy quyền nộp đơn và tiến hành các thủ tục tố tụng khác theo văn bản ủy quyền ngày 03/5/2018. Ngày 07/5/2018, đại diện Văn phòng Luật sư NT&CS đã ký đơn yêu cầu gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 08/6/2018, thì Công ty RMI mới ký đơn và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm. Quyết định sơ thẩm 226/2019/QĐST-KDTM của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng pháp luật. Đề nghị giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Thủ tục tổng đạt các văn bản và phán quyết của Tòa án trọng tài Bulgaria cho Công ty BS là đúng. Phán quyết của Tòa án trọng tài Bulgaria có hiệu lực ngày 07/5/2015 nên ngày 08/5/2018, Công ty RMI nộp đơn yêu cầu là còn thời hạn yêu cầu. Đề

ngộ không chấp nhận kháng cáo của Công ty BS, giữ nguyên Quyết định sơ thẩm số 226/2019/QĐST-KDTM.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét đơn kháng cáo, đơn yêu cầu, các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ, nghe ý kiến của người được thi hành, người phải thi hành và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét lại Quyết định sơ thẩm số 226/2019/QĐST-KDTM của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo nhận định:

[1] Phán quyết của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp-Thương mại Bulgaria có hiệu lực pháp luật ngày 07/5/2015.

[2] Tại Giấy ủy quyền của Công ty RMI, được Đại sứ quán Việt nam tại Bun-Ga-Ri xác nhận ngày 03/5/2018 (bút lục 27, 28, 29), thể hiện: Bên ủy quyền là Công ty RMI và Bên được ủy quyền là Văn phòng Luật sư NT&CS, đại diện bởi ông Hoàng Ng, chức vụ Trưởng văn phòng. Tại Điều 1 Giấy ủy quyền có nội dung: “Văn phòng Luật sư NT&CS được quyền đại diện bên ủy quyền nộp đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành Quyết định của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp - Thương mại Bulgaria ngày 07/5/2015 về việc giải quyết vụ án Trọng tài Quốc tế MAD số 19/2010 tại Việt Nam; Soạn thảo và nộp các văn bản trả lời, tham gia tố tụng tại cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền; Nộp án phí và các hoạt động tố tụng khác để thực hiện việc thanh toán khoản nợ”.

[3] Ngày 08/5/2018, Văn phòng Luật sư NT&CS nộp đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài (bút lục 275, 276, 277, 278), thấy rằng:

[3.1] Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài trên thể hiện Bên yêu cầu là: Công ty RMI và Bên phải thi hành là: Công ty BS. Phần cuối đơn ghi người yêu cầu có chữ ký (không ghi họ tên, chức vụ) và đóng dấu của Văn phòng Luật sư NT&CS. Kèm theo đơn chỉ có bản gốc hợp pháp hóa lãnh sự Giấy ủy quyền của Công ty RMI.

[3.2] Bộ luật tố tụng dân sự 2015 phân về Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài có các quy định như sau:

Tại Điều 452:

1. Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài phải có các nội dung chính sau đây:

a) Họ, tên, địa chỉ nơi cư trú hoặc nơi làm việc của người được thi hành, người đại diện hợp pháp tại Việt Nam của người đó; nếu người được thi hành án là cơ quan, tổ chức thì phải ghi đầy đủ tên và địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó;

b) Họ, tên, địa chỉ nơi cư trú hoặc nơi làm việc của người phải thi hành; nếu người phải thi hành là cơ quan, tổ chức thì ghi đầy đủ tên và địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó; trường hợp người phải thi hành là cá nhân không có nơi cư trú hoặc nơi làm việc tại Việt Nam, người phải thi hành là cơ quan, tổ chức không có trụ sở chính tại Việt Nam thì trong đơn yêu cầu phải ghi rõ địa chỉ nơi có

tài sản và các loại tài sản liên quan đến việc thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

c) Yêu cầu của người được thi hành.

2. Đơn yêu cầu bằng tiếng nước ngoài phải được gửi kèm theo bản dịch ra tiếng Việt, được công chứng, chứng thực hợp pháp.

Tại Điều 453 quy định về giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo đơn yêu cầu:

1. Gửi kèm theo đơn yêu cầu là giấy tờ, tài liệu quy định tại điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; trường hợp không có điều ước quốc tế hoặc điều ước quốc tế không quy định thì kèm theo đơn yêu cầu phải có giấy tờ, tài liệu sau đây:

a) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực phán quyết của Trọng tài nước ngoài;

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực thỏa thuận trọng tài giữa các bên.

2. Giấy tờ, tài liệu kèm theo đơn yêu cầu bằng tiếng nước ngoài thì phải được gửi kèm theo bản dịch ra tiếng Việt, được công chứng, chứng thực hợp pháp.

[3.3] Đối chiếu với quy định trên thì đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài do Văn phòng Luật sư NT&CS ký, đóng dấu là trái pháp luật.

[4] Ngày 08/6/2018, Công ty RMI nộp đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài thông qua Văn phòng Luật sư NT&CS (bút lục 269-274), thấy rằng: Đơn được người đại diện theo pháp luật của Công ty ký tên đóng dấu, được Đại sứ quán Việt Nam tại Bun-Ga-Ri chứng nhận ngày 22/5/2018. Kèm theo đơn bản dịch ra tiếng Việt là đơn bản gốc tiếng Bulgaria. Đối chiếu quy định tại Điều 452, 453 Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu này là hợp pháp.

[5] Theo quy định tại Điều 451 Bộ luật tố tụng dân sự thì thời hạn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trên là 3 năm kể từ ngày 07/5/2015. Tuy nhiên, đến ngày 08/6/2018, Công ty RMI mới nộp đơn yêu cầu mà không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác nên đã hết thời hạn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp-Thương mại Bulgaria ngày 07/5/2015.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty RMI đã nộp đơn yêu cầu vào ngày 08/5/2018 là không có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng phiên họp phúc thẩm thống nhất chấp nhận kháng cáo của Công ty BS, sửa quyết định sơ thẩm. Ý kiến của Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận. Công ty BS không phải chịu lệ phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 451, 452, 453 và Điều 462 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS.
2. Sửa toàn bộ Quyết định số: 226/2019/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài Quốc tế MAD số 19/2010 ngày 07/5/2015 của Tòa án trọng tài thuộc Phòng Công nghiệp-Thương mại Bulgaria đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 07/5/2015 về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán giữa Công ty Cổ phần RMI và Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS.
4. Về lệ phí:
 - 4.1 Lệ phí sơ thẩm: Công ty Cổ phần RMI phải chịu 3.000.000 (ba triệu) đồng, được khấu trừ 3.000.000 đồng tạm ứng lệ phí do Công ty nộp tại Biên lai thu số 0082325 ngày 28/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần RMI đã nộp đủ.
 - 4.2 Lệ phí phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn SX KT BS không phải chịu và được trả lại 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí do Công ty nộp tại Biên lai thu số 0013105 ngày 26/04/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 17/9/2020.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Dương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án. (án NTMD)

**T.M HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Phan Đức Phương